

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 25/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 21/3/2019

V/v *Tranh chấp:*

“Xin ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Võ Thị Ngọc Hoa.**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Bà **Lê Thị Minh Thắm**
 - + Ông **Trần Tấn Thanh.**

Thư ký phiên tòa ông Nguyễn Văn Trang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Phan Thị Thanh Xuân** - *kiểm sát viên.*

Ngày 21 tháng 3 năm 2019, tại Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình đã thụ lý số: 96/2019/TLST-HNGĐ ngày 20/02/2019 về việc tranh chấp “Xin ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXX-ST ngày 05/3/2019 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Thúy P**, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: Ấp B, xã Tân M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2/ Bị đơn: Anh **Nguyễn Hoàng Phú Sĩ S**, sinh năm: 1985 (có mặt).

Địa chỉ: 4/10, đường P, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: Ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị Võ Thị Thúy P trình bày:

Chị và anh S tìm hiểu, chung sống với nhau năm 2013, có đăng ký kết hôn năm 2013, tại UBND phường B, thành phố M, vợ chồng chung sống không hạnh phúc đến tháng 4 năm 2017, thì mâu thuẫn trầm trọng do anh S cá độ bóng đá gây nợ chị phải trả nợ, Công đoàn trường Tiểu học M cấp tiền mái ấm gia đình để vợ chồng xây nhà, nhưng anh S không đem tiền để xây nhà mà sử dụng làm gì chị không biết, vợ chồng sống ly thân từ đầu tháng 02 năm 2019 cho đến nay, nhưng vẫn sống chung nhà. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh S.

Con chung: Có 01 cháu Nguyễn Võ Tường D sinh ngày 09/9/2013, hiện nay chị đang nuôi con, khi ly hôn chị yêu cầu trực tiếp nuôi con, yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng.

Tài sản chung: Có, tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Theo bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Hoàng Phú Sĩ S trình bày:

Anh thống nhất lời trình bày của chị P về thời gian kết hôn, chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 4/2017, thì phát sinh mâu thuẫn là do kinh tế tiền bạc, anh có cá độ bóng đá gây nợ, nhưng anh vẫn lo cho vợ con, tiền Công đoàn Trường Tiểu học M hỗ trợ anh sử dụng vào việc xây nhà nhưng anh không nói với vợ, hiện nay anh không còn cá độ bóng đá nữa, vợ chồng không sống ly thân. Nay chị P yêu cầu ly hôn anh không đồng ý.

Con chung: Có 01 cháu Nguyễn Võ Tường D sinh ngày 09/9/2013, hiện nay con đang sống chung vợ chồng, khi ly hôn anh yêu cầu trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Có, tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán tuân thủ đúng quy định của pháp luật như tiến hành xác minh, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng pháp luật. Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định pháp luật, các đương sự tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa tuân thủ đúng qui định pháp luật.

Về nội dung: Tóm tắt và nhận định nội dung vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Thúy P; Con chung có 01 cháu Nguyễn Võ Tường D sinh ngày 09/9/2013 giao cho chị P trực tiếp nuôi, ghi nhận anh S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng; tài sản chung có tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung không có nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp giữa chị Võ Thị Thúy P và anh Nguyễn Hoàng Phú Sĩ S là tranh chấp “Xin ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

[2] Tại phiên tòa chị Võ Thị Thúy P yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Phú Sĩ S; Con chung có 01 cháu Nguyễn Võ Tường D, sinh ngày 09/9/2013. Chị yêu cầu trực tiếp nuôi cháu D, yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi cháu D mỗi tháng 2.000.000 đồng; Tài sản chung có nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Nợ chung không có.

[3] Tại phiên tòa anh Nguyễn Hoàng Phú Sĩ S không đồng ý ly hôn, nếu Tòa án ly hôn anh yêu cầu trực tiếp nuôi cháu D, không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi cháu D, nếu Tòa án giao cho chị P nuôi con anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng; Tài sản chung có tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, Nợ chung không có.

Xét các yêu cầu của các đương sự:

[1] Về hôn nhân: Chị Võ Thị Thúy P và anh Nguyễn Hoàng Phú Sĩ S chung sống với nhau năm 2013, có đăng ký kết hôn năm 2013 tại UBND phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 4 năm 2017, thì

phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh S cá độ bóng đá gây nợ chị P phải trả, Công đoàn Trường Tiểu học M hỗ trợ tiền xây nhà mái ấm gia đình, nhưng anh S sử dụng một mình và hiện nay anh S yêu cầu chị P vay tiền, chuyển tiền qua tài khoản của anh để trả nợ tiếp, từ đó vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau, hiện nay anh chị còn sống chung nhà nhưng không ai quan tâm ai. Vợ chồng sống ly thân từ đầu tháng 02/2019 cho đến nay. Xét thấy tại phiên tòa chị P yêu cầu ly hôn với anh S. Anh S không đồng ý ly hôn vì vợ chồng mâu thuẫn không lớn do bất đồng quan điểm về kinh tế, tiền bạc, hiện nay anh S không còn chơi cá độ bóng đá, nhưng vợ vẫn nghi ngờ nên vợ chồng thường cự cãi nhau làm cho mâu thuẫn trầm trọng, chị P cho rằng hiện nay anh S không cá độ bóng đá mà chơi chứng khoán, anh S yêu cầu chị P vay tiền, chuyển tiền qua tài khoản của anh S, chị P không chuyển tiền, không vay tiền, anh S dùng dao đe dọa chị với con. Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm giữa chị P, anh S bất đồng không tin tưởng nhau về tiền bạc nhưng anh chị không tìm được biện pháp để giải quyết mà anh, chị làm cho mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Thúy P có cơ sở phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Thúy P.

[2] Về con chung: Có 01 cháu Nguyễn Võ Tường D, sinh ngày 09/9/2013, khi ly hôn chị P, anh S đều yêu cầu trực tiếp nuôi cháu D. Xét thấy cháu D từ nhỏ sống chung với anh chị, nhưng chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng và lo cho cháu D, hơn nữa cháu D hiện nay còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ nhiều hơn. Do đó yêu cầu của chị P yêu cầu trực tiếp nuôi cháu D là có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị P yêu cầu trực tiếp nuôi cháu D

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa chị P yêu cầu trực tiếp nuôi cháu D chị yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi cháu D mỗi tháng 2.000.000 đồng. Xét thấy chị P yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi cháu D mỗi tháng 2.000.000 đồng, anh S đồng ý là sự tự nguyện của anh S phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Thời gian thực hiện từ tháng 4/2019 đến khi cháu D đủ 18 tuổi lao động được.

[4] Tài sản chung: Có, nhưng anh S chị P thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Nợ chung : Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết

[6] Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí HNGĐST: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điểm a Khoản 5; Điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án chị Võ Thị Thúy P phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh Nguyễn Hoàng Phú Sĩ S phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51; Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Thị Thúy P.

- Về hôn nhân: Chị Võ Thị Thúy P được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Phú Sĩ S.

Về con chung: Giao cho chị Võ Thị Thúy P trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Võ Tường D sinh ngày 09/9/2013. Ghi nhận anh Nguyễn Hoàng Phú Sĩ S cấp dưỡng nuôi cháu D mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thực hiện từ tháng 4/2019 đến khi cháu D đủ 18 tuổi lao động được.

Anh S có quyền đến trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Có, tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

2/ Về án phí HNGĐ-ST: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điểm a Khoản 5; Điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Võ Thị Thúy P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị P đã nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng theo biên lai số 0013790 ngày 20/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Anh Nguyễn Hoàng Phú Sĩ S phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3/ Chị Võ Thị Thúy P và anh Nguyễn Hoàng Phú Sĩ S có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THA dân sự TP M;
- Các đương sự
- (Đăng ký kết hôn năm 2013
UBND phường B, TP M-TG)
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Võ Thị Ngọc Hoa